TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Số người theo Phật giáo suy giảm từ góc nhìn dữ liệu và tôn giáo

ISSN: 2734-9195 14:30 14/03/2026

Tuy nhiên, nhiều học giả cũng cho rằng sự hiện diện của Phật giáo trên thế giới không chỉ được đo lường bằng số lượng tín đồ, mà còn thể hiện qua ảnh hưởng văn hóa, triết học và tinh thần của giáo lý nhà Phật đối với đời sống hiện đại.

Trong nhiều thế kỷ, **Phật giáo** đã lan tỏa sâu rộng tại châu Á và ảnh hưởng mạnh mẽ đến đời sống tinh thần của hàng trăm triệu người. Tuy nhiên, trong bối cảnh xã hội hiện đại với nhiều biến đổi về nhân khẩu học, văn hóa và lối sống, quy mô cộng đồng phật tử toàn cầu cũng đang trải qua những thay đổi đáng chú ý.

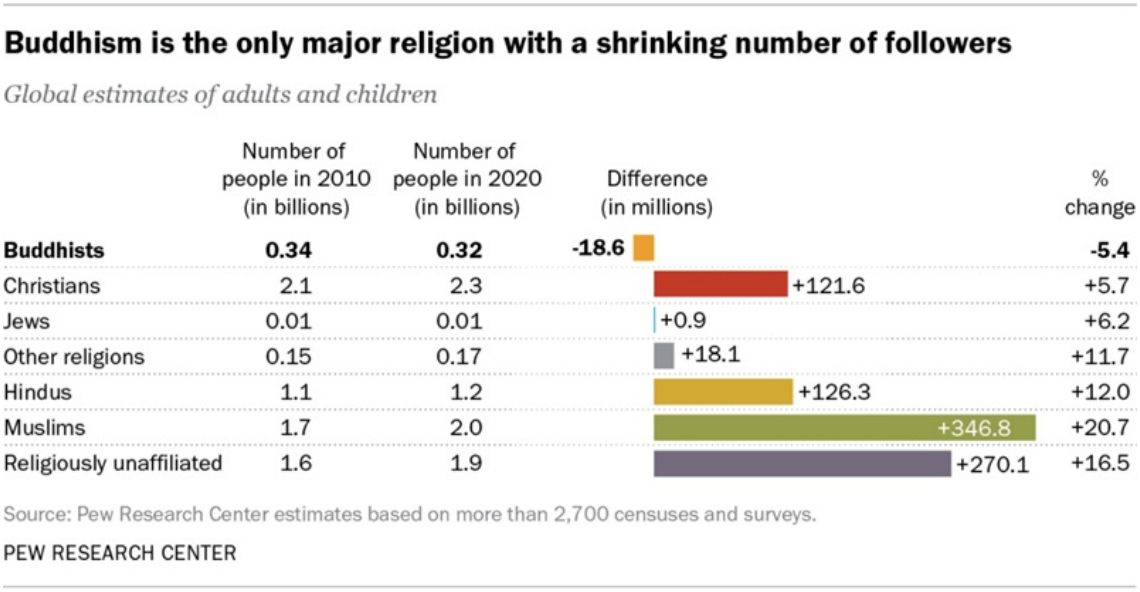
Một phân tích gần đây của Pew Research Center cho thấy Phật giáo là tôn giáo lớn duy nhất trên thế giới có số lượng tín đồ giảm trong giai đoạn từ năm 2010 đến năm 2020. Dữ liệu này không chỉ phản ánh những biến động về dân số và xã hội, mà còn gợi ra những suy nghĩ sâu hơn về cách thức Phật giáo hiện diện và thích ứng trong đời sống hiện đại.



Pigphoto via Getty Images

Năm 2010, thế giới ước tính có khoảng 343 triệu người tự nhận mình là phật tử. Đến năm 2020, con số này giảm xuống còn 324 triệu người, tương đương mức giảm khoảng 5%.

Trong cùng thời gian đó, dân số toàn cầu tăng khoảng 12%, và hầu hết các cộng đồng tôn giáo lớn khác đều có quy mô tăng lên. Vì vậy, tỷ lệ phật tử trong tổng dân số thế giới cũng giảm từ 4,9% năm 2010 xuống còn 4,1% vào năm 2020.



Vậy điều gì đã dẫn đến sự suy giảm này?

Cấu trúc dân số già và tỷ lệ sinh thấp

Một trong những nguyên nhân quan trọng là cấu trúc dân số của cộng đồng phật tử đang ngày càng già hóa, đồng thời tỷ lệ sinh tương đối thấp so với nhiều cộng đồng tôn giáo khác.

Theo phân tích của Pew Research Center, tuổi trung bình của phật tử trên toàn cầu vào năm 2020 là khoảng 40 tuổi. Con số này cao hơn đáng kể so với tuổi trung bình của dân số thế giới (31 tuổi).

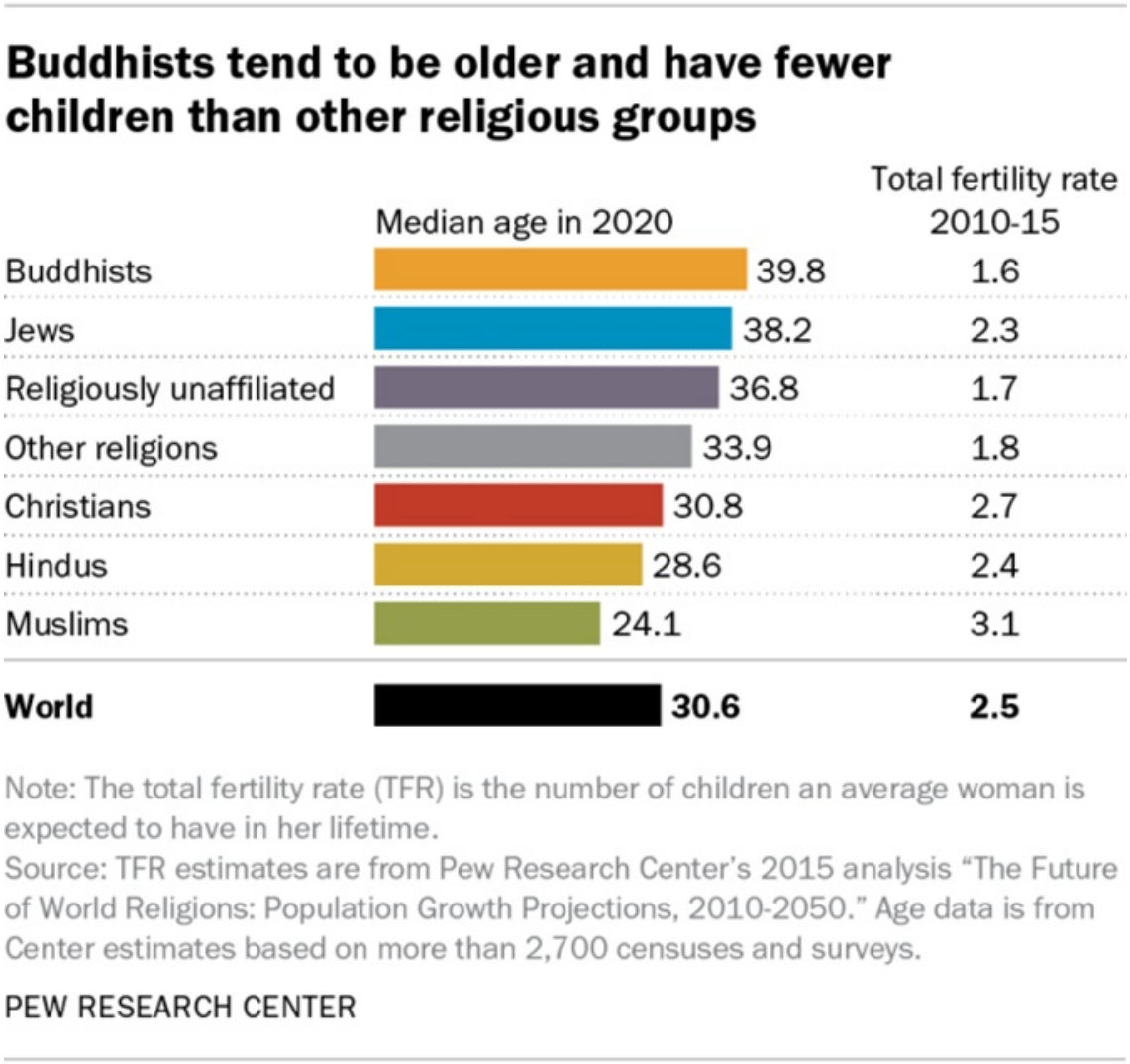
So với các cộng đồng tôn giáo lớn khác, phật tử cũng có độ tuổi trung bình cao hơn:

+ Do Thái giáo: khoảng 38 tuổi

+ Kitô giáo: 31 tuổi

+ Ấn Độ giáo: 29 tuổi

+ Hồi giáo: 24 tuổi



Bên cạnh đó, tỷ lệ sinh của phụ nữ phật tử cũng thấp hơn mức trung bình toàn cầu. Trong giai đoạn 2010-2015, phụ nữ phật tử trên thế giới được ước tính sinh trung bình khoảng 1,6 con, thấp hơn đáng kể so với mức trung bình của thế giới và thấp hơn mức sinh thay thế (2,1 con), mức cần thiết để duy trì quy mô dân số ổn định nếu không có các yếu tố khác như di cư hoặc cải đạo.

Khi tỷ lệ sinh duy trì ở mức thấp trong thời gian dài, cấu trúc dân số của một cộng đồng sẽ thay đổi. Ban đầu, hình dạng dân số giống như một kim tự tháp: nhiều người trẻ ở phía dưới và ít người lớn tuổi ở phía trên. Nhưng theo thời gian, cấu trúc này dần chuyển thành hình khối vuông hoặc thậm chí đảo ngược với nhiều người cao tuổi hơn và ít trẻ em hơn.

Trong quá trình đó, dân số thường tăng trưởng chậm lại, rồi dần thu hẹp. Xu hướng này đặc biệt rõ ở Đông Á, nơi không chỉ cộng đồng phật tử mà dân số nói chung đều có tuổi trung bình cao và tỷ lệ sinh thấp.

Yếu tố địa lý: sự tập trung tại Đông Á

Một yếu tố quan trọng khác là sự phân bố địa lý của Phật giáo trên thế giới. Khoảng 98% Phật tử toàn cầu sống tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Trong đó, gần 40% tập trung tại năm khu vực Đông Á gồm:

+ *Trung Quốc*

+ *Nhật Bản*

+ *Hàn Quốc*

+ *Đài Loan*

+ *Hồng Kông*

Đây cũng là những nơi có tỷ lệ sinh thấp và dân số già hóa nhanh. Trong giai đoạn 2010-2020, số người theo Phật giáo tại năm khu vực Đông Á này đã giảm khoảng 32 triệu người, tương đương 22%.

Cùng thời gian đó, tổng dân số của các khu vực này chỉ tăng khoảng 5%, thấp hơn nhiều so với:

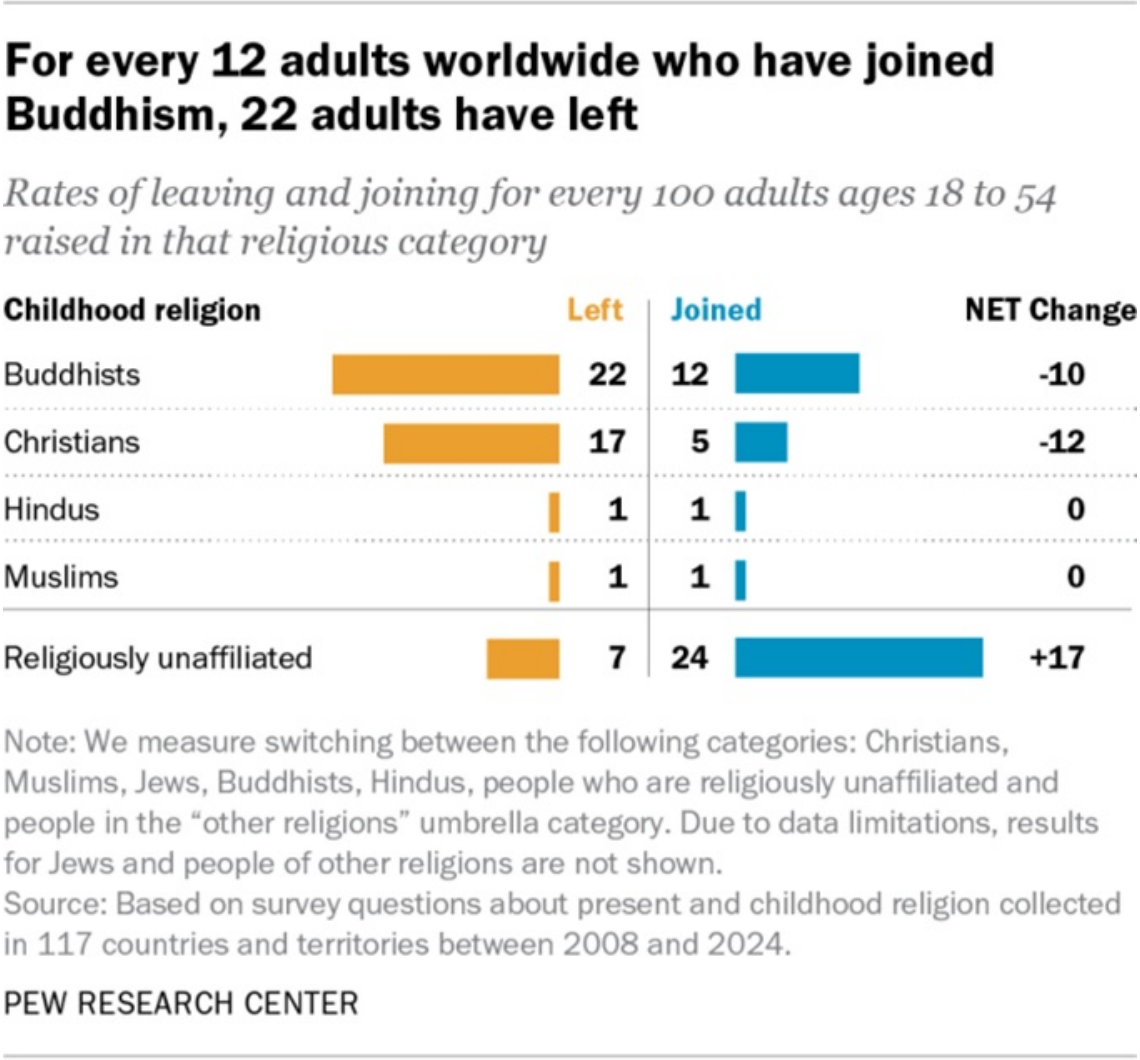
+ *13% tại phần còn lại của khu vực châu Á - Thái Bình Dương*

+ *16% của dân số thế giới*

Những khác biệt về nhân khẩu học này đã ảnh hưởng trực tiếp đến quy mô của cộng đồng phật tử toàn cầu.

Hiện tượng chuyển đổi tôn giáo

Một nguyên nhân khác được nhắc đến trong nghiên cứu là sự chuyển đổi tôn giáo. Khái niệm này chỉ sự khác biệt giữa tôn giáo một người được nuôi dạy từ nhỏ và tôn giáo họ tự nhận khi trưởng thành.



Trên thực tế, Phật giáo vẫn thu hút khá nhiều người cải đạo. Theo phân tích của Pew Research Center, trong mỗi 100 người trưởng thành được nuôi dạy theo Phật giáo thì có khoảng 12 người từ các tôn giáo khác gia nhập.

Xét theo tỷ lệ dân số, Phật giáo thu hút người cải đạo nhiều hơn so với Kitô giáo, Ấn Độ giáo hoặc Hồi giáo.

Tuy nhiên, Phật giáo cũng mất đi tỷ lệ tín đồ lớn hơn bất kỳ tôn giáo lớn nào khác trong nghiên cứu.

Trong mỗi 100 người lớn lên trong gia đình Phật giáo, có khoảng 22 người khi trưởng thành không còn nhận mình là phật tử, mà chuyển sang tôn giáo khác hoặc không theo tôn giáo nào.

Như vậy, sau khi tính cả hai chiều - gia nhập và rời bỏ, cộng đồng Phật giáo bị giảm ròng khoảng 10 người trên mỗi 100 người được nuôi dạy theo truyền thống Phật giáo.

Xu hướng khác biệt giữa các quốc gia

Hiện tượng chuyển đổi tôn giáo diễn ra khá rõ rệt ở Đông Á, nhưng ít phổ biến hơn tại nhiều quốc gia Phật giáo ở Đông Nam Á.

Các khảo sát năm 2024 của Pew Research Center cho thấy:

+ Tại Nhật Bản, khoảng một nửa số người lớn lên trong gia đình Phật giáo không còn nhận mình là phật tử khi trưởng thành.

+ Tại Hàn Quốc, khoảng 60% đã rời bỏ tôn giáo thời thơ ấu của mình.

Trong khi đó, tại Thái Lan, quốc gia có cộng đồng Phật giáo lớn nhất thế giới, hầu hết những người được nuôi dạy theo Phật giáo vẫn tiếp tục duy trì căn tính tôn giáo này khi trưởng thành.

Nhìn từ góc độ rộng hơn

Những số liệu trên cho thấy sự thay đổi trong quy mô cộng đồng **phật tử** toàn cầu phần lớn liên quan đến các yếu tố nhân khẩu học và xã hội, như già hóa dân số, tỷ lệ sinh thấp và sự chuyển dịch tôn giáo ở một số khu vực.

Tuy nhiên, nhiều học giả cũng cho rằng sự hiện diện của Phật giáo trên thế giới không chỉ được đo lường bằng số lượng tín đồ, mà còn thể hiện qua ảnh hưởng văn hóa, triết học và tinh thần của giáo lý nhà Phật đối với đời sống hiện đại.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, các giá trị như chính niệm, từ bi và trí tuệ vốn bắt nguồn từ truyền thống Phật giáo đang ngày càng được quan tâm trong nhiều lĩnh vực như giáo dục, tâm lý học, y học và đời sống xã hội.

Do đó, câu chuyện về sự “tăng” hay “giảm” của Phật giáo không chỉ đơn thuần là vấn đề thống kê dân số, mà còn phản ánh những biến chuyển sâu rộng của xã hội đương đại.

Thay lời kết

Những con số thống kê về sự thay đổi quy mô tín đồ có thể giúp chúng ta hiểu rõ hơn về các xu hướng nhân khẩu học và xã hội đang tác động đến tôn giáo nói chung và Phật giáo nói riêng. Tuy nhiên, nếu nhìn từ góc độ Phật học, giá trị của đạo Phật không chỉ được đo bằng số lượng người tự nhận mình là phật tử.

Trong suốt lịch sử hơn hai nghìn năm, Phật giáo đã nhiều lần thích ứng với những hoàn cảnh xã hội khác nhau, lan tỏa qua nhiều nền văn hóa và tiếp tục ảnh hưởng sâu rộng đến tư tưởng, đạo đức và đời sống tinh thần của con người.

Trong bối cảnh hiện nay, những giá trị cốt lõi của Phật giáo như chính niệm, từ bi và trí tuệ vẫn đang được quan tâm ngày càng nhiều trong các lĩnh vực như giáo dục, tâm lý học và chăm sóc sức khỏe tinh thần. Điều đó cho thấy sức sống của giáo pháp không chỉ nằm ở con số thống kê, mà còn ở khả năng soi sáng đời sống con người trong từng thời đại.

Tác giả: **Yunping Tong, Dalia Fahmy và Conrad Hackett**/Chuyển ngữ và biên tập: **Hoa Mạn**

Nguồn: pewresearch.org